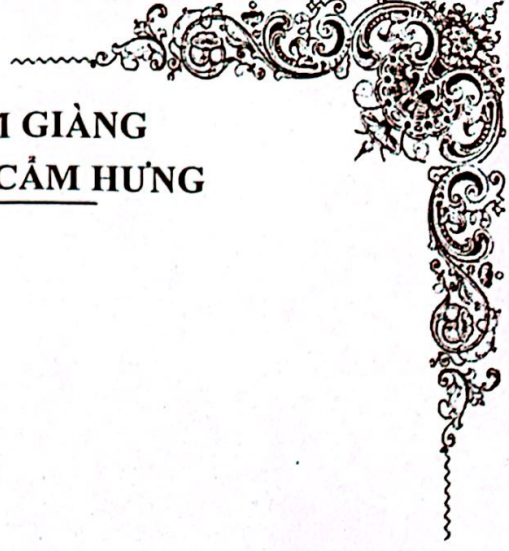
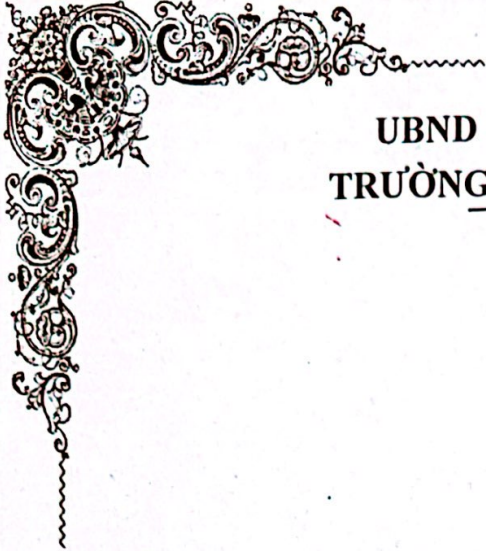
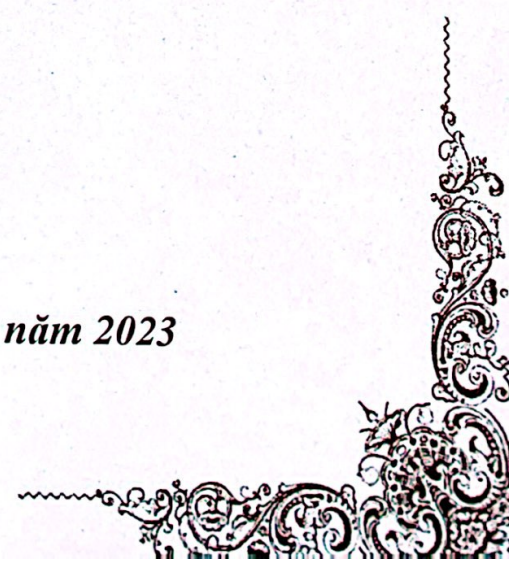




UBND HUYỆN CẨM GIÀNG
TRƯỜNG MẦM NON CẨM HƯNG

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021-2025
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030



Cẩm Hưng, tháng 4 năm 2023

Số: .05/KH-MNCH

Cẩm Hưng, ngày..18. tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển Giáo dục Trường mầm non Cẩm Hưng giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng năm 2030

*** Những căn cứ để xây dựng kế hoạch:**

- Căn cứ Luật số: 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 Quốc hội ban hành Luật Giáo dục;
- Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011- 2020;
- Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018 -2025”;
- Căn cứ Thông tư số: 52/2020/TT – BGDDT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;
- Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;
- Căn cứ số: 2161/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2017 của Bộ Giáo dục đào tạo Quyết định ban hành kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-BGDĐT ngày 19/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019 - 2025”;
- Căn cứ Kế hoạch số 133/KH-UBND, ngày 25 tháng 11 năm 2019 về việc thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn huyện Cẩm Giàng;
- Căn cứ Thông tư 13/2020/TT - BGDDT ngày 26/5/2020 Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-MNCH ngày 26/01/2021 Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến 2030;

- Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế của nhà trường và địa phương tại thời điểm tháng 4/2023.

Trường mầm non Cẩm Hưng rà soát các nội dung xây dựng bổ sung Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng năm 2030, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Tình hình chung của nhà trường

Trường mầm non Cẩm Hưng sau nhiều năm hoạt động đến tháng 11/2012 được chuyển đổi thành trường mầm non công lập theo Quyết định số 3039 ngày 19/11/2012 của UBND Huyện Cẩm Giàng.

Trường có 02 khu, tổng diện tích đất sử dụng là 6.700m². Trong đó: Điểm Trung tâm tại thôn Đồng Xuyên có diện tích 5.626m²; Điểm lẻ đặt tại thôn Đông Đô xã Cẩm Hưng diện tích 1.074m² hiện nay tạm thời chưa sử dụng.

Khuôn viên trường điểm trung tâm được quy hoạch khang trang và gọn gàng đã đạt CSVC mức độ 1 năm 2020 tiến tới xây dựng CSVC theo chuẩn mức độ 2.

Có cổng trường, biển trường có tường bao xung quanh ngăn cách với bên ngoài đảm bảo thoáng, đẹp, an toàn tuyệt đối cho trẻ và đúng với Điều lệ trường mầm non.

100% nhóm, lớp có nguồn điện, nước sạch sử dụng đảm bảo an toàn, hợp vệ sinh.

Hệ thống cống rãnh thoát nước đảm bảo, không có nước ứ đọng gây ô nhiễm môi trường.

Sau rất nhiều năm tham mưu xây dựng trường có được CSVC như sau:

2. Phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng.

a. Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

Nhà trường có 16 nhóm, lớp/16 phòng học cụ thể:

Phòng học theo đúng tiêu chuẩn diện tích phòng sinh hoạt chung 75m²/phòng; phòng vệ sinh 18m² được ngăn theo giới tính; Nhà kho riêng biệt diện tích 13m²/nhóm lớp; Hành lang hiên chơi thiết kế 2 mặt trước và sau diện tích sử dụng mỗi lớp là 48m² Hiên chính có chiều rộng 2.1m dài 9,0m lan can được xây cao 1m, phía trên có lan can bằng sắt cao 1m khoảng cách giữa các thanh gióng ngang là 0,1m đảm bảo an toàn cho học sinh vui chơi ngoài hành lang.

b. Khối phòng phục vụ học tập.

- Phòng thể chất phát triển vận động: 01 phòng diện tích 60m^2 /phòng
- Phòng hoạt động nghệ thuật: 01 phòng diện tích 60m^2
- Khu vui chơi với đồ chơi ngoài trời, hoạt động trải nghiệm
- Khu vườn cổ tích, thư viện cho trẻ làm quen với sách truyện

c. Khối phòng tổ chức ăn.

- Bếp ăn: Có diện tích 156m^2

Trong đó gồm: Khu nấu ăn, chia ăn, kho thực phẩm và kho lưu mẫu thức ăn, 01 nhà vệ sinh nhân viên.

- Khu sơ chế riêng có diện tích: 25m^2
- Đồ dùng nhà bếp đầy đủ bằng chất liệu inox và nhôm, kính, hợp vệ sinh và được sắp đặt ngăn nắp thuận tiện khi sử dụng. Được trang bị các thiết bị hiện đại, phù hợp với điều kiện thực tế: Tủ cơm ga, tủ sấy bát, nồi hầm cháo, nồi hầm xương/ nấu canh, máy say thịt inox...

- Bếp ăn được bố trí theo quy tắc một chiều.

- Có 01 tủ lạnh để lưu mẫu thức ăn, quy trình lưu mẫu thức ăn được đảm bảo theo đúng quy định.

d. Khối phòng hành chính quản trị.

- Văn phòng trường: 01 diện tích 60m^2

- Phòng Hiệu trưởng: 01 tổng diện tích diện tích 52m^2 gồm phòng làm việc và khu vệ sinh.

- Phòng Phó hiệu trưởng: 02 phòng: 01 phòng Phó HT bán trú diện tích 52m^2 gồm phòng làm việc và khu vệ sinh; 01 phòng Phó HT chuyên môn diện tích $21,5\text{m}^2$

- Phòng Kế toán: 01 diện tích $21,5\text{m}^2$

- Phòng y tế: 01 (diện tích $21,5\text{m}^2$)

- Phòng bảo vệ, thường trực: 01 diện tích 15m^2

- Khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: phòng Hiệu trưởng 01 phòng, 01 phòng PHT diện tích 16m^2 / phòng. Có đủ hệ thống nước, bồn rửa tay.

- Khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: Có 01 nhà để xe cho cán bộ, GV, NV có mái che với tổng diện tích 35m^2 ;

3. Thiết bị dạy học:

Các nhóm, lớp đảm bảo có từ 80 - 100% theo danh mục đồ dùng theo Thông tư 02 và 34 của BGD&ĐT; thiết bị được bổ sung hàng năm theo mức độ sử dụng thiết bị của nhà trường, giáo viên; bộ phận phụ trách CSVC của nhà trường hàng năm có kiểm kê, sửa chữa bổ sung thiết bị phục vụ cho công tác

dạy học và giáo dục và phát động cán bộ giáo viên tích cực tham gia làm đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng các nguyên vật liệu sẵn có và lên kế hoạch mua sắm bổ sung phù hợp. Cụ thể:

Trường có 16 phòng học đảm bảo đủ đồ dùng thiết bị dạy học tối thiểu, 02 phòng chức năng chưa đủ thiết bị theo quy định nhà trường tiếp tục tìm nguồn mua sắm bổ sung trang thiết bị.

Trong đó: Bàn làm việc 04, Bàn quây 01, Bàn giáo viên 16, ghế giáo viên 28, Bàn của trẻ 220, ghế của trẻ 440, giường ngủ cá nhân trẻ 425 chiếc, Ti vi 18, Bộ máy vi tính bàn 04 bộ, Máy in 05, máy tính xách tay 03; Quạt trần 58, quạt tường 90, tủ cá nhân 12, Tủ đựng chăn 16, tủ giá kệ đồ dùng các lớp tổng số 92 chiếc Thiết bị đồ chơi ngoài trời: Sân chơi có nhiều đồ chơi ngoài trời đảm bảo cho trẻ được vui chơi và phát triển thể chất.

* Định kỳ hàng năm vào cuối năm học nhà trường tiến hành rà soát, kiểm kê đồ dùng để có kế hoạch mua sắm cho năm học tiếp theo.

4. Sân, vườn trường.

- Sân, vườn, khu vườn cổ tích trải nghiệm đảm bảo sạch sẽ, đủ diện tích cho trẻ hoạt động vui chơi. Cây xanh, cây cảnh, cây bóng mát luôn được thường xuyên quan tâm chăm sóc.

Năm 2022 đã làm mái che khu vườn cổ tích, trải nghiệm.

3. Về đội ngũ CBGV, nhân viên

Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên có tư cách đạo đức tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, nhiệt tình, có trách nhiệm, năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%, trong đó trên chuẩn đạt 31/35 đồng chí 89%. Qua các đợt thanh tra, kiểm tra của các cấp đội ngũ giáo viên đều được đánh giá, xếp loại chuyên môn nghiệp vụ từ khá trở lên.

Chỉ tiêu biên chế giao năm 2023 là 37 người.

Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên, hợp đồng lao động có mặt: 40 người (Cán bộ quản lý: 03; Giáo viên: 31; 04 nhân viên nuôi dưỡng, 01 Kế toán; 01 Bảo vệ).

Trình độ chuyên môn: Đại học: 29; Cao đẳng: 06 trong đó có 2 đồng chí đến tháng 8/2023 học xong; Sơ cấp 04(Nhân viên nuôi), nhân viên bảo vệ không qua đào tạo.

Tổng số Đảng viên: 25/40 người Tỷ lệ 62.5%.

100% CBGVNV tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng theo kế hoạch của ngành.

Bố trí đảm bảo 2 giáo viên/lớp mẫu giáo 5 tuổi và các lớp nhà trẻ. Các nhóm, lớp khác bình quân là 1,9 giáo viên/nhóm, lớp (thiếu 01 giáo viên so với biên chế giao tính đến thời điểm tháng 3 năm 2023).

Bình quân trung trong năm học 2022-2023 là 13.5 học sinh/giáo viên (420 cháu/31GV).

100% CBQL, GV, NV đảm bảo năng lực, trình độ theo vị trí việc làm được quy định tại Điều lệ trường mầm non.

100% CBGVNV không vi phạm đạo đức nhà giáo.

Đội ngũ đoàn kết và có tinh thần giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Quy mô nhóm lớp và trẻ em

Tổng số lớp: 16 nhóm, lớp. (Năm học 2022-2023)

- Tổng số trẻ trong toàn trường: 425 cháu (Tháng 4/2023) Trong đó:

+ Lớp nhà trẻ: 3 lớp = 76 cháu.

+ Lớp 3 tuổi: 5 lớp = 103 cháu.

+ Lớp 4 tuổi: 4 lớp = 131 cháu.

+ Lớp 5 tuổi: 4 lớp = 115 cháu.

- Tỷ lệ huy động trẻ ra nhóm, lớp: 425/533 cháu đạt 80 %. Trong đó:

+ Huy động trẻ ra nhà trẻ 76/175 cháu đạt 43 %.

+ Huy động ra mẫu giáo 349/358 cháu đạt 97.5%.

Trẻ đến trường đều ngoan ngoãn, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động, có nền nếp tốt trong việc thực hiện các hoạt động học tập, vui chơi, vệ sinh, lao động...

5. Điểm mạnh

5.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có khả năng tư vấn, tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tin nhiệm, có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

- Có ý thức tự học tập đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại.

5.2. Giáo viên, nhân viên

- Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

- Hội đồng sư phạm nhà trường đoàn kết nhất trí cao, phong trào thi đua của nhà trường có sự chuyển biến rõ rệt được thể hiện qua các hội thi cấp huyện, cấp tỉnh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

5.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao

- Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ. Kết quả: hằng năm hầu hết trẻ có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm học qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, 100% trẻ được đánh giá xếp loại về các mặt phát triển theo quy định của chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 1,4%.

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 1,4%.

+ Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì so với chiều cao của trẻ: 2,0%.

5.4. Thành tích nổi bật: Trong những năm gần đây nhà trường đã phần đầu đạt chuẩn quốc gia, trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến năm học 2021-2022.

Các phong trào văn hoá, văn nghệ sôi nổi góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chung.

6. Điểm hạn chế

6.1. Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu

- Ban giám hiệu kiêm nhiệm nhiều công việc khác nên việc xử lý, giải quyết công việc đôi khi còn chông chéo.

- Các trường mầm non không có nhân viên văn thư, y tế do vậy còn hạn chế về một số mặt quản lý như: quản lý HSSS, lưu giữ và ban hành các văn bản, công tác y tế trong nhà trường.

6.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Một số giáo viên cao tuổi nên việc ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

- Chế độ lương của giáo viên mầm non còn thấp so với mặt bằng chung của xã hội, thời gian làm việc từ 8 đến 12 giờ/ ngày, 100% giáo viên là nữ.

- Đội ngũ còn thiếu so với chỉ tiêu giao

6.3. Cơ sở vật chất

- Đồ dùng phục vụ công tác bán trú và đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị tối thiểu cho các nhóm, lớp còn hạn chế, đa số mới đảm bảo đủ chủng loại chưa đáp ứng đủ về số lượng.

Quy mô diện tích đất của nhà trường còn hạn chế tại điểm trung tâm không thể mở rộng khuôn viên.

Trước yêu cầu thực tiễn về việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường hiện nay. Trường mầm non Cẩm Hưng điều chỉnh Kế hoạch chiến lược phát triển Giáo dục nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Xây dựng và phát triển kế hoạch chiến lược của trường mầm non Cẩm Hưng là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của Chính Phủ về đổi mới giáo dục mầm non.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

- Trường mầm non Cẩm Hưng phấn đấu Chất lượng chăm sóc giáo dục là danh dự của nhà trường, là trường có truyền thống đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tốt; là môi trường sinh hoạt tiêu chuẩn, nơi mọi phụ huynh mong muốn gửi gắm con em để trẻ có cơ hội phát triển toàn diện về tình cảm, thể chất, trí tuệ, thẩm mỹ, mối quan hệ xã hội và khả năng giao tiếp trong những năm tháng quan trọng đầu tiên của cuộc đời; là nơi giáo viên và trẻ luôn có khát vọng vươn tới tương lai, đảm bảo các giá trị cốt lõi truyền thống song song với việc tiếp cận chương trình giáo dục của các nước tiên tiến trong khu vực Châu Á và thế giới.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa khả năng tiềm ẩn và năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Đoàn kết - Thân thiện.
- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác.
- Lòng nhân ái - Tính sáng tạo đổi mới.
- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới.

4. Phương châm hành động

- *"Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai".*
- *"Điều trẻ em cần là tấm gương sáng chứ không phải lời phê bình".*
- *" Yêu thương là mảnh đất ươm mầm nhân cách, một đứa trẻ sống trong hạnh phúc sẽ tìm được tình yêu và cái đẹp".*
- *" Giáo dục không tình thương như xây tường không hồ vôi"*

5. Thời cơ

Trường được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia.

Trong những năm qua giáo dục mầm non ở địa phương đã có những bước phát triển điều đó đã tác động không nhỏ đến phụ huynh học sinh được ban đại diện PHHS ủng hộ nhiệt tình.

Đội ngũ CBQL, GV đạt chuẩn 100% trong đó tỷ lệ đạt trên chuẩn cao.

Số lượng học sinh ở các lớp không vượt quá quy định theo Điều lệ trường mầm non.

6. Thách thức

Đa số phụ huynh và người dân đại phương sống bằng nghề nông nên việc huy động các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường còn gặp khó khăn.

Yêu cầu của xã hội ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

Cơ sở vật chất của trường đang xuống cấp đòi hỏi phải có kinh phí đầu tư sửa chữa.

III. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu chung tổng quát

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực tiềm ẩn và phẩm chất cá nhân của trẻ; từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại và hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của nhà trường, phấn đấu giữ vững danh hiệu trường tiên tiến, cuối giai đoạn phấn đấu danh hiệu trường tiên tiến xuất sắc của huyện Cẩm Giàng với một số mô hình điển hình về giáo dục chất lượng cao.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên

Giai đoạn 1: 2021-2023 (Đã xây dựng theo chỉ tiêu kế hoạch cũ)

Giai đoạn 2: 2023-2025

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường: trên 90%; cấp huyện: trên 20%; Chiến sĩ thi đua các cấp 20%; Lao động tiên tiến 90%.
- Số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin đạt trên 80%
- 100% Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT vào chăm sóc giáo dục trẻ.
- Phát triển 02 Đảng viên mới
- Có 20% Đảng viên có trình độ trung cấp chính trị.
- 25% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ trung cấp nấu ăn.
- Có 90% giáo viên được đánh giá xếp loại Chuẩn nghề nghiệp GVMN ở mức Khá trở lên trong đó mức tốt khoảng 38%.
- Có 98% cán bộ quản lý và giáo viên đạt trình độ ĐH.

Giai đoạn 3: 2025-2030

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường: trên 95%; cấp huyện: trên 25%; Chiến sĩ thi đua các cấp 25%; Lao động tiên tiến 100%.
- Số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin đạt trên 90%
- Phát triển 03 Đảng viên mới
- Có 50% Đảng viên có trình độ trung cấp chính trị.
- 50% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ trung cấp nấu ăn.
- 100% Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT vào chăm sóc giáo dục trẻ.
- Có 95% giáo viên được đánh giá xếp loại Chuẩn nghề nghiệp GVMN ở mức Khá trở lên trong đó mức tốt khoảng 60%.
- Có 100% cán bộ quản lý và giáo viên đạt trình độ ĐH và khoảng 5% đạt trình độ Thạc sĩ.

2.2. Quy mô trường, lớp và số học sinh

Giai đoạn 1: 2021-2023

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 43% trở lên; MG 98%. Số lớp 16

Giai đoạn 2: 2023-2025

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 47% trở lên; MG 100%. Số lớp 16

Giai đoạn 3: 2025-2030

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 50% trở lên; MG 100%. Số lớp 17

2.3. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, CSVC

Giai đoạn 1: 2021-2023

- Huy động các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại; duy tu, bảo dưỡng các công trình.
- Xây dựng môi trường giáo dục “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”. Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực, vật lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, doanh nhân thành đạt đóng trên địa bàn xã.

Giai đoạn 2: 2023-2025

- Huy động các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại; duy tu, bảo dưỡng các công trình.
- Xây dựng môi trường giáo dục “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”. Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn

tài lực, vật lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, doanh nhân thành đạt đóng trên địa bàn xã.

Giai đoạn 3: 2025-2030

- Tham mưu xây dựng bổ sung cơ sở vật chất hiện đại tham khảo các mô hình giáo dục như các nước tiên tiến trên khu vực; xây dựng phòng tư vấn tâm lý trẻ cho các bậc PHHS

- Huy động các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại; duy tu, bảo dưỡng các công trình, cuối giai đoạn căn cứ vào thực tế tham mưu xây dựng điểm trường khu Đông Đông.

- Xây dựng môi trường giáo dục “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”. Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực, vật lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, doanh nhân thành đạt đóng trên địa bàn xã.

2.4. Nâng cao chất lượng CSNDGD

** Chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe:*

- Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao, cân nặng đạt trên 99%.

**Chất lượng giáo dục:*

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình GDMN linh hoạt, sáng tạo.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD Phát triển thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển thẩm mỹ, PT tình cảm, KNXH.

- 100% trẻ 5 có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, hoàn thành CTGDMN, đạt phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

- Tăng cường tiếp cận các chương trình, nội dung, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại: ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào các hoạt động giáo dục trẻ.

- Chú trọng giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, các ngày hội ngày

lễ, quan tâm đặc biệt đến giáo dục các kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được phát triển các môn năng khiếu, tiếng Anh, các môn thể thao tùy theo hứng thú và khả năng của từng trẻ.

2.5. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

Giai đoạn 1: 2021-2023

- Giữ vững các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn quốc gia mức độ 1, thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra sau khi được kiểm tra đánh giá ngoài.

Giai đoạn 2: 2023-2025

- Duy trì và nâng cao các nội dung, tiêu chuẩn phấn đấu kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2 thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra sau khi được kiểm tra đánh giá ngoài.

Giai đoạn 3: 2025-2030

- Tiếp tục duy trì và nâng cao các nội dung, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 3 thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra sau khi được kiểm tra đánh giá ngoài.

2.6. Xây dựng quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội

- Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.7. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động

- Phấn đấu trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm quản lý giáo dục.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC

1. Các chương trình hành động chiến lược (mục tiêu ưu tiên)

Chương trình 1: Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác quản lý

- Hoạch định và cam kết xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về kiến thức khoa học và năng lực nghề nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý phù hợp yêu cầu đổi mới. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu:

+ Ứng dụng công nghệ số và truyền thông hiện đại.

+ Chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra.

+ Phát triển đội ngũ.

- Quản lí nhân sự:

+ Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên.

+ Các qui định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chuyên môn.

Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng, phó tổ TCM.

Chương trình 2: Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Xây dựng đội ngũ CBGVNV có phẩm chất chính trị tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, đổi mới trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ giao tiếp với người nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng, phó tổ TCM.

Chương trình 3: Đổi mới phương pháp giáo dục

- Thực hiện cuộc vận động toàn trường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ, biến quá trình học tập thành quá trình tự học có hướng dẫn và quản lý của GV.

- Xây dựng chương trình, nội dung hội thảo về đổi mới phương pháp dạy học dựa trên những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập cho các giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Phát triển chương trình giáo dục dựa trên nhận thức của trẻ.

- Đến năm 2025 có 100% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT vào giảng dạy.

- Tăng cường kiểm tra về đổi mới phương pháp dạy học. Đảm bảo đến năm 2025 có 100% giáo viên được đánh giá là áp dụng có hiệu quả các phương pháp chăm sóc giáo dục đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Phát triển các phương tiện dạy học hiện đại: ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

+ Mạng Lan, mạng truyền thông học tập, mạng quản lí nội bộ kết nối với mạng phòng GD&ĐT với mạng Internet.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Giáo viên các nhóm, lớp.

Chương trình 4: Xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Tham mưu khuôn viên khu Đông Đồng đáp ứng về số lượng...

Người phụ trách : Hiệu trưởng, kế toán, giáo viên, nhân viên.

Chương trình 5: Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng nhà trường

- Xây dựng và thực hiện công tác tự đánh giá và trường chuẩn quốc gia theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 ban hành về quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên.

2. Các hoạt động giải pháp chiến lược

2.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, cùng tiến bộ. Phấn đấu “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*” để trẻ noi theo.

- Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ giao tiếp với người nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Thường xuyên đổi mới nội dung bồi dưỡng, chú trọng bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kỹ năng sư phạm.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bằng nhiều hình thức khác nhau như: Bồi dưỡng tại trường thông qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn, các lớp tập huấn; tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức hoặc thăm lớp, dự giờ đồng nghiệp, học trực tuyến trên mạng Internet; tổ chức tham quan học tập, dự giờ các trường mầm non trong huyện; tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp...

- Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực tin học và ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo các chuẩn đã được ban hành.

- Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú cũng là một trong những giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ. Các hoạt động thi đua, khen thưởng trên nguyên tắc công khai, khách quan, chính xác, kịp thời; tôn vinh những cá nhân, tập thể có sáng tạo, đạt thành tích cao trong các hoạt động; có cơ chế động viên, khích lệ kịp thời những cố gắng của cán bộ, giáo viên có năng lực, nhiệt tình và có thành tích tốt trong giảng dạy và giáo dục học sinh; coi đây là công tác quan trọng động viên và kích cầu lòng tự trọng và ý thức vươn lên của cán bộ, giáo viên, nhân viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

2.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục

- Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non, kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì. Phối hợp với y tế xã Cẩm Hưng, hội phụ nữ xã các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng trẻ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, có kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, thích đến trường.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của các nhóm, lớp. Thực hiện tốt chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm", tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tự tìm tòi, trải nghiệm và khám phá.

- Thường xuyên tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động tập thể cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, hoạt động tập thể.

- Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên.

2.3. Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất

- Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

- Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của Nhà nước; huy động và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo minh bạch và công khai.

- Đổi mới tư duy tài chính, cơ sở vật chất; tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chỉ để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính; đảm bảo hồ sơ chứng từ thu, chi đầy đủ, đúng nội dung, đảm bảo nguyên tắc tài chính, lập quyết toán minh bạch, công khai.

- Thường xuyên rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hỏng để mua sắm bổ sung đầy đủ cho các nhóm, lớp theo quy định.

- Huy động mọi nguồn lực, mạnh thường quân, phối hợp với phụ huynh học sinh...nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường; tranh thủ tối đa sự hỗ trợ tài chính của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm...

- Xây dựng trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng học, phòng chức năng và trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

+ Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách: Từ cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân có tấm lòng hảo tâm.

+ *Nguồn lực vật chất và đầu tư khác:* UBND tỉnh, UBND huyện Cẩm Giàng, UBND xã Cẩm Hưng.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, BCH Công đoàn, Ban CMHS...

2.4. Đẩy mạnh công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.
- Xác lập thương hiệu và tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.
- Vai trò phát triển chất lượng giáo dục nhà trường gắn liền với đổi mới công tác quản lý. Để xây dựng nhà trường có thương hiệu, Ban giám hiệu phải xây dựng được tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị sẽ đạt được trong tương lai đối với trẻ, dự đoán được vị trí của nhà trường đang ở đâu, đang ở tầm nhìn nào? Cần có giá trị gì để thay đổi thương hiệu cho chính mình.
- Nhà trường xây dựng chiến lược phát triển phù hợp điều kiện cụ thể của địa phương và của trường, lớp, có sự thống nhất giữa GV, phụ huynh và học sinh; tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn. GV được đối xử tôn trọng và công bằng.
- Giáo viên hợp tác với nhau theo tinh thần đồng nghiệp để thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Tăng cường năng lực về phát triển đội ngũ là một nhân tố thành công chủ yếu khi muốn nâng cao chất lượng nhà trường. Bên cạnh đó nhà trường thu hút sự tham gia của CMHS và xã hội. Nhà trường thiết lập nhiều phương pháp khác nhau để giao tiếp, cũng như làm việc với CMHS; CMHS được tham gia vào tất cả các hoạt động của con mình. Nhà trường xây dựng được các giá trị, thương hiệu mà mình đã đặt ra.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường:

- + Công bố sứ mạng, tầm nhìn và giá trị của nhà trường.
- + Quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, hội đồng sư phạm, hội cha mẹ học sinh.

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng quản lý và các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Thực hiện đăng tải thông tin các hoạt động của nhà trường

thường xuyên, mở rộng kết nối Internet tới các nhóm, lớp trên và các bậc phụ huynh toàn trường.

- Đổi mới công tác quản lý hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Lắp đặt Camera để các ban ngành, Ban giám hiệu có thể kiểm tra, quan sát được các hoạt động trong nhà trường.

- Tạo điều kiện cho giáo viên đi học nâng cao trình độ tin học, hướng dẫn cán bộ, giáo viên khai thác tài nguyên trên mạng ứng dụng vào công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Phát huy hiệu quả trang thiết bị điện tử, nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: Phần mềm Kidsmart, Nutrikids, phổ cập. Sử dụng hợp lý các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, giáo viên.

2.6. Quan hệ tốt với cộng đồng

- Nhà trường tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Cụ thể hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

- Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

2.7. Lãnh đạo và quản lý

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục.

- Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, Hội đồng trường, báo cáo Phòng giáo dục huyện

Cầm Giàng, UBND xã Cầm Hưng, cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

1.2. Tổ chức

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Xây dựng lộ trình

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2023

- Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025

- Giai đoạn 3: Từ năm 2025-2030

2.1. Về quy mô trường, lớp và số học sinh

Số lớp, số học sinh cụ thể như sau:

Năm học	Tổng số		Chia ra			
	Số lớp	Số trẻ	Nhà trẻ		Mẫu giáo	
			Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
2021-2022	16	420	3	75	13	345
2022-2023	16	428	3	77	13	351
2023-2024	16	430	3	77	13	353
2024-2025	16	430	3	78	13	353
2025-2030	17	445	4	95	13	355

2.2. Về Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Tiếp cận chương trình GD tiên tiến của các nước để áp dụng phát triển chương trình GDMN.

- Phối hợp với trung tâm y tế, các phòng khám được đăng ký cấp phép, y tế xã khám sức khỏe định kỳ cho cô và trẻ.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi và cân nặng dưới 1%; trẻ thừa cân, béo phì không chế khoảng dưới 2%.

2.3. Về Đội ngũ CBGV NV

- Tham mưu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và trình độ chuyên môn theo quy định (2,0 giáo viên/nhóm, lớp); có đủ nhân viên làm nhiệm vụ kế toán, nhân viên nấu ăn, bảo vệ.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	Giai đoạn 3

	2021-2023	2023-2025	2025-2030
Tổng số CB, GV, NV:	40	43	45
- Cán bộ quản lý:	3	3	3
- Giáo viên:	31	32	34
- Nhân viên:	6	8	8
Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (CBQL, GV, NV):			
- Đại học, cao đẳng:	35/35 = 100%	36/36 = 100%	38/38 = 100%
- Trên đại học:	0	0	2/38 = 5.2%
Trình độ LLCT:			
- Trung cấp LLCT:	5/35 = 14%	7/36 = 19%	9/38 = 24%
- Cao cấp LLCT:			
Trình độ Ngoại ngữ A, B:	100%	100%	100%
Trình độ tin học A, B:	100%	100%	100%
Đảng viên:	25/40 = 62.5%	28/43 = 65%	30/45 = 67%
Đánh giá chuẩn HT, PHT, GV:			
Xếp loại Khá, Tốt:	95%	97%	98%
Xếp loại ĐYC:	5%	3%	2%

2.4. Về cơ sở vật chất, TBDH, ĐDDC

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo tu sửa một số hạng mục xuống cấp đảm bảo cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định. Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường xanh - Sạch - Đẹp thể hiện môi trường giáo dục thân thiện, an toàn điểm trường Đông Đồng.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1 2021-2023	Giai đoạn 2 2023-2025	Giai đoạn 3 2025-2030
Tổng số phòng học:	16	16	17
Tổng số phòng chức năng:	3	4	5
Số công trình vệ sinh của trẻ:	16	16	17

Phòng hành chính quản trị	5	5	5
Số công trình vệ sinh của giáo viên:	0	3	3
* Thiết bị dạy học:			
- Máy tính	6 máy tính	8 máy tính	12 máy tính
- Tivi	18 tivi	18 tivi	19 tivi
- Máy chiếu	1 máy chiếu	1 máy chiếu	1 máy chiếu
* Đồ dùng đồ chơi:			
- Tham mưu với Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT hỗ trợ bộ đồ chơi hiện đại	5 bộ	5 bộ	7 bộ
- Mua sắm đồ dùng đồ chơi theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT cho 17 lớp	16 bộ (đồ dùng)	16 bộ (đồ dùng)	17 bộ (đồ dùng)

2.5. Về Kiểm định CLGD và xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Huy động mọi nguồn lực để thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1 2021-2023	Giai đoạn 2 2023-2025	Giai đoạn 3 2025-2030
Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.	Tháng 8/2020	Hàng năm bổ sung, chỉnh sửa kế hoạch, báo cáo Tự đánh giá	Hàng năm bổ sung, chỉnh sửa kế hoạch, báo cáo Tự đánh giá
Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2		×	×
Đăng ký đánh giá ngoài		Tháng 4/2025	Tháng 4/2030

3. Phân công thực hiện

3.1. Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

3.2. Phó Hiệu trưởng

- Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

3.3. Hội đồng trường

- Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

3.4. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

- Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu - chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu - chi, mua sắm bổ sung ĐD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

3.5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

- Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

3.7. Ban cha mẹ học sinh

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

- Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VI. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Huyện ủy, UBND huyện Cẩm Giàng

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng bổ sung các hạng mục của nhà trường khi có nhu cầu.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Giáo dục Trường mầm non Cẩm Hưng giai đoạn 2021- 2025 và định hướng đến năm 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm rất mong nhận được sự quan

tâm của cấp trên, của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cẩm Giàng; Sự quan tâm của Đảng, Chính quyền và các ban ngành đoàn thể của địa phương; Sự quan tâm phối hợp của các bậc phụ huynh học sinh; Đặc biệt là sự cố gắng phấn đấu của tập thể CB, GV, NV trong nhà trường để hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra./.

Xin trân trọng cảm ơn!

UBND XÃ CẨM HƯNG DUYỆT KẾ HOẠCH


CHỦ TỊCH
NGUYỄN XUÂN SÁNG

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Bắc

PGD&ĐT DUYỆT KẾ HOẠCH



TRƯỞNG PHÒNG
PHẠM THỊ OANH